

CÔNG TY CỔ PHẦN TRANSIMEX-SAIGON
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2012-2013
Ngày 26 tháng 4 năm 2013

TỜ TRÌNH

*v/v phân phối lợi nhuận và chia cổ tức niên độ tài chính (NĐTC)
01/4/2012-31/12/2012 và kế hoạch của NĐTC 2013*

Căn cứ:

- Nghị quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua ngày 15/6/2012
- Báo cáo tài chính đã kiểm toán NĐTC 01/4/2012-31/12/2012
- Kế hoạch kinh doanh năm 2013.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc phân phối lợi nhuận, cổ tức NĐTC 01/4/2012-31/12/2012 và kế hoạch phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2013 như sau:

I/ Báo cáo phân phối lợi nhuận và chia cổ tức NĐTC 01/04/2012-31/12/2012:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (VND)
1	Lợi nhuận thực hiện (NĐTC: 01/4/2012-31/12/2012)	
1.1	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	77.830.539.093
1.2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	10.517.872.513
1.3	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	67.332.042.977
1.4	Lợi nhuận sau thuế trên BCTC riêng (công ty mẹ)	30.964.598.249
2	Phân phối lợi nhuận	
	Trích lập các quỹ & khen thưởng :	10.789.694.494
2.1	- Trích 15% quỹ đầu tư phát triển kinh doanh	4.983.832.218
2.2	- Trích 5% quỹ dự phòng tài chính	1.661.277.406
2.3	- Trích 8% quỹ khen thưởng.	1.990.497.646
2.4	- Trích 3% quỹ phúc lợi	740.017.904
2.5	- Trích 3% quỹ hoạt động của Hội Đồng Quản Trị & BKS	842.717.320
2.6	- Trích thưởng 5% phần vượt kế hoạch của LNST hợp nhất.	571.352.000
3	Lợi nhuận giữ lại hợp nhất	56.542.348.483
	Lợi nhuận giữ lại trên BCTC riêng (công ty mẹ)	23.815.537.927
4	Chia cổ tức và cổ phiếu thưởng	
4.1	- Tạm ứng cổ tức đợt 1 trong năm 2012 bằng tiền mặt (6%/VĐL 230,738 tỷ)	13.844.294.400
4.2	- Dự kiến chi cổ tức đợt 2 trong năm 2013 bằng tiền mặt (4%/VĐL 230,738 tỷ)	9.229.529.600
4.3	Trình ĐHCĐ chuyển từ việc thưởng bằng cổ phiếu năm tài chính 2012 (5% /VĐL 230,738 tỷ) sang chi trả cổ tức bằng tiền mặt của năm tài chính 2013. Nguồn chi trả: Lợi nhuận giữ lại năm tài chính 2013.	11.536.912.000

II/ Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức và cổ phiếu thưởng năm 2013:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (VND)
1	Kế hoạch lợi nhuận năm 2013	
1.1	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	134.106.000.000
1.2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	19.176.000.000
1.3	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	114.930.000.000
1.4	Lợi nhuận sau thuế trên BCTC riêng (công ty mẹ)	82.229.000.000
2	Phân phối lợi nhuận	
	Trích lập các quỹ :	17.923.000.000
2.1	- Trích 15% quỹ đầu tư phát triển kinh doanh	8.629.000.000
2.2	- Trích 5% quỹ dự phòng tài chính	2.876.000.000
2.3	- Trích 8% quỹ khen thưởng.	3.590.000.000
2.4	- Trích 3% quỹ phúc lợi	1.336.000.000
2.5	- Trích 3% quỹ hoạt động của Hội Đồng Quản Trị & BKS	1.492.000.000
3	Lợi nhuận giữ lại hợp nhất	97.007.000.000
	Lợi nhuận giữ lại trên BCTC riêng (công ty mẹ)	64.306.000.000
4	Chia cổ tức và cổ phiếu thưởng	
	Dự kiến Cổ tức và cổ phiếu thưởng , tỉ lệ 17%-20% / VDL 230,738 tỷ.	
5	Khen thưởng : Thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành, cán bộ chủ chốt của Công ty 5% phần vượt kế hoạch của lợi nhuận sau thuế hợp nhất .	

Ủy quyền cho HĐQT triển khai kế hoạch phát hành cổ phiếu thưởng và thanh toán cổ tức, khen thưởng 5% phần vượt kế hoạch của lợi nhuận sau thuế hợp nhất, đăng ký niêm yết số cổ phiếu phát hành, tăng vốn và chỉnh sửa điều lệ theo quy định của pháp luật.

Trân trọng.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**

Bùi Tuấn Ngọc